

Số: 04 /NQ-VPC

Hạ Long, ngày 03 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

Căn cứ Luật doanh nghiệp số ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 27/9/2021;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 3/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tr đồng	45.600	47.241	103,6
	- Dịch vụ Hoa tiêu	“	45.300	46.796	103,3
	- Dịch vụ khác	“	300	445	148,3
2	Giá trị sản xuất	Tr đồng	45.300	46.796	103,3
3	Tổng chi phí	Tr đồng	42.800	44.406	104
3.1	Chi phí trung gian		15.976	18.025	113
3.2	Giá trị gia tăng		26.824	26.381	98
	- Tiền lương		23.245	23.665	102
	+ Quỹ lương NQL		1.456	1.456	100
	+ Quỹ lương NLĐ		21.789	22.209	102
	- BHXH, BHYT, CĐ		1.800	1.702	95

	- Khấu hao TSCĐ		1.779	1.014	57
4	Lợi nhuận tổng số	Tr đồng	2.800	2.835	101,2
5	Các chỉ tiêu về LĐTL				
	- Lao động định mức	Người	84	83	98,8
	- Tiền lương bình quân	10 ³ đ/ngt h	23 061	23.760	103
	- Đơn giá tiền lương		481	475	98,7
6	Chi trả cổ tức	%	≥7	8	114

2. Kế hoạch SXKD năm 2023

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Số lượng tàu dẫn	lượt tàu	3 700
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	46 100
4	Lợi nhuận	“	2 600
5	Nộp ngân sách	Theo quy định của Nhà nước	
6	Tiền lương bình quân	1.000 đ/n/t	21 424
7	Chi trả cổ tức	%	≥7

Điều 2. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Tr.đ)
I	Lợi nhuận trước thuế	2 835 411 976
1	Trích nộp thuế TNDN	572 596 956
II	Lợi nhuận sau thuế	2 262 815 020
1	Chia cổ tức: 8% vốn điều lệ	1 617 600 000
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1	645 215 020
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 30%	
2.2	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (≤ 1,5 tháng lương thực hiện của Người quản lý Công ty năm 2022)	182 025 000
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (≤ 3 tháng lương thực hiện của Công ty năm 2022)	463 190 020
-	Quỹ khen thưởng (50%)	231 595 010
-	Quỹ phúc lợi (50%)	231 595 010

Điều 3. Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Tiền lương, thưởng thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2022:

ST T	Chức danh	Số người	Tổng số (Tr.đ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị		249,12		249,12	
-	Chủ tịch HĐQT	1	57.12		57.12	
-	Ủy viên HĐQT	4	192		192	
2	Ban Kiểm soát		146.4		146.4	
-	TB kiểm soát	1	50.4		50.4	
-	UV Ban kiểm soát	2	96.0		96.0	
3	Ban Giám đốc	4	1 456.2	1 456.2		
	Tổng số		1 851,72	1 456.2	395,52	

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2023:

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (Tr.đ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị		249,12		249,12	
-	Chủ tịch HĐQT	1	57.12		57.12	
-	Ủy viên HĐQT	4	192		192	
2	Ban Kiểm soát		146.4		146.4	
-	TB kiểm soát	1	50.4		50.4	
-	UV Ban kiểm soát	2	96.0		96.0	
3	Ban Giám đốc	4	1 456.2	1 456.2		
	Tổng số		1 851,72	1 456.2	395,52	

• **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, BGD Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

* Tài sản tổng số: 32.124.414.810 đồng;

- Tài sản ngắn hạn: 21.672.326.293 đồng;
- Tài sản dài hạn: 10.452.088.517 đồng;
- * Tổng nguồn vốn: 32.124.414.810 đồng;
- Nợ phải trả: 8.785.004.229 đồng;
- Vốn chủ sở hữu: 23.339.410.581 đồng;
- * Doanh thu bán hàng: 46.806.888.210 đồng;
- * Lợi nhuận trước thuế: 2.835.411.976 đồng;
- * Lợi nhuận sau thuế: 2.262.815.020 đồng;
- * Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.119 đồng;

Điều 5. Thông qua danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty 6 tháng và năm 2023.

STT	Tên Công ty kiểm toán độc lập	Địa chỉ
1	Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC	Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
2	Công ty TNHH PKF - Việt Nam	Số 01- Nguyễn Huy Tường - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT, giám đốc công ty năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Điều 7. Thông qua báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả SXKD của công ty; Báo cáo tài chính năm; báo cáo đánh hoạt động của Ban Kiểm soát và đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty trong năm 2022.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần hoa tiêu hàng hải-TKV:

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập (theo danh sách Công ty kiểm toán đã được Đại hội cổ đông thông qua) để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty 6 tháng và năm 2023;

- Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD: Sản lượng, doanh thu, chi phí, tiền lương, đầu tư cho phù hợp với điều kiện thực tế (Không điều chỉnh chỉ tiêu lợi nhuận) và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp.

Điều 9. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV năm 2023 thông qua một cách hợp lệ và giao cho HĐQT, Giám đốc Công ty triển khai thực hiện kể từ ngày 3 tháng 4 năm 2023.✓

Nơi nhận:

- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); Văn phòng đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Tú**